

Số: 05/CT-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

CHỈ THỊ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) là đề án quan trọng, đột phá để thực hiện chiến lược này, tạo ra nhiều tiện ích, dịch vụ, mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, hiệu quả hơn.

Qua một năm thực hiện, Đề án đã mang lại những kết quả tích cực bước đầu, làm tiền đề cho việc triển khai nhiệm vụ cho các năm tiếp theo. Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao và biểu dương tinh thần tích cực vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Đề án 06 thời gian qua, tiêu biểu là: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Nguyên, Hà Nam,... trong đó vai trò của đồng chí Phó Thủ tướng được phân công phụ trách, đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác và Bộ phận thường trực Tổ công tác đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, hoàn thành tốt công tác tham mưu, đôn đốc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế là “điểm nghẽn” làm chậm tiến độ triển khai Đề án, như: (1) Nhiều hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương đã đầu tư từ lâu còn rời rạc, manh mún, chưa đầy đủ, thiếu tính đồng bộ, chưa đáp ứng an toàn thông tin, an ninh mạng nên chưa thể thực hiện việc số hóa, kết nối, chia sẻ, liên thông, khai thác dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến; (2) Chưa có cách làm phù hợp, chưa thực sự lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, nên dịch vụ công thiết kế chưa thuận lợi; (3) Trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết công việc trên môi trường số của cán bộ,

công chức chưa thuận thực để hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; (4) Chất lượng, hiệu quả trong cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, chưa thực sự thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp. Số lượng người dân thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp vẫn cao (chiếm khoảng 70%); (5) Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, còn tình trạng “cát cứ” thông tin, lợi ích ngành, lợi ích cục bộ, nên người dân phải cung cấp lại thông tin và đi lại nhiều lần; (6) Nhiều nơi, công tác chỉ đạo, điều hành vẫn theo phương thức truyền thống, chưa đổi mới sáng tạo; việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại một số bộ, ngành, địa phương chưa tốt; truyền thông cho công tác này chưa được coi trọng, đầu tư thích đáng để góp phần thay đổi hành vi, ý thức của người dân, doanh nghiệp; (7) Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của nhiều cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; (8) Một số bộ, ngành, địa phương chưa bố trí kinh phí kịp thời cho việc triển khai Đề án 06;...

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Từng đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết tâm, chỉ đạo quyết liệt thực hiện Đề án tại cơ quan, địa phương mình; báo cáo Cấp ủy Đảng đề xuất ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện, hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện.

2. Các bộ, ngành, địa phương:

- Xác định triển khai Đề án 06 là một trong nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản,

thực chất, hiệu quả, tránh tình trạng “trăm hoa đua nở”, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, hoàn thành trong tháng 9 năm 2023; đối với 53 dịch vụ công thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ), hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023; lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú.

- Phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức, viên chức

có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

3. Bộ Công an

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia trình Chính phủ chậm nhất trong tháng 4 năm 2023.

- Đẩy mạnh việc cấp mã định danh cá nhân, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân đủ điều kiện, thực hiện thường xuyên; chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy. Bảo đảm tích hợp, chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện thuận lợi các dịch vụ công có sử dụng thông tin về công dân, nhất là các thủ tục liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Đề án 06. Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Khẩn trương tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình liên quan đến cư trú trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, ưu tiên các dịch vụ công về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, xác nhận thông tin cư trú. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam... xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Tiếp tục hoàn thiện ứng dụng VNeID, phấn đấu đến tháng 6 năm 2023 cấp được 40 triệu tài khoản định danh điện tử cho người dân. Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích (sức khỏe điện tử, lý lịch tư pháp, kiến nghị phản ánh, lưu trú, tạm trú, tích hợp giấy tờ như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe...) để người dân tham gia sử dụng, phấn đấu tích hợp 70% hồ sơ sức khỏe điện tử, hiện thị lên ít nhất 30 triệu tài khoản VNeID.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 02 năm 2023.

- Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc ứng dụng thông tin dân cư, xác thực và định danh điện tử phục vụ hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, xác thực thông tin chủ tài khoản ngân hàng, xác thực thông tin cho vay tín chấp. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023

- Về cơ chế kiểm soát công việc, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ tổ chức họp định kỳ với địa phương, tập trung vào 5 thành phố lớn để đôn đốc, triển khai Đề án. Thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 02 năm 2023. Kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ theo hướng bổ sung đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ và đại diện một số lãnh đạo bộ, ngành tham gia là thành viên tổ công tác; thay thế 04 đồng chí Thứ trưởng các bộ: Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo bằng các đồng chí Bộ trưởng các bộ này là thành viên tổ công tác để tăng cường chỉ đạo thực hiện Đề án 06 có hiệu quả. Giao Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 ký Quyết định kiện toàn, bổ sung thành viên kiện toàn Tổ công tác theo quy định trong tháng 3 năm 2023.

4. Bộ Y tế

- Tổ chức thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,... để phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định; kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; thống nhất với Bảo hiểm xã hội

Việt Nam và Bộ Công an về việc chia sẻ một số trường thông tin cơ bản của Sổ Sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VneID theo đúng quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành trong tháng 9 năm 2023.

Cập nhật đầy đủ thông tin dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ với các bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money,...) từ ngân sách nhà nước, triển khai thường xuyên, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời. Thời gian thực hiện từ tháng 02 năm 2023.

6. Bộ Xây dựng khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

7. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Công an và các cơ quan liên quan xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản,... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, sớm cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực đất đai phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

8. Bộ Nội vụ

- Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Khẩn trương ban hành hướng dẫn về lưu trữ điện tử trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật về lưu trữ để các bộ, ngành, địa phương thực hiện lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Rà soát cập nhật khung Kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0, trong đó, cần làm rõ vị trí, vai trò của Đề án 06, hoàn thành trong tháng 9 năm 2023.

- Rà soát, bổ sung vào Dự thảo “Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”, trong đó, có nội dung liên quan tới xây dựng, phát triển các trung tâm dữ liệu quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 3 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn. Thời gian trình trong tháng 7 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, ban hành hướng dẫn kỹ thuật về việc hiển thị các thông tin trong thẻ căn cước công dân gắn chip bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, chính xác, đúng quy định pháp luật, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023 để triển khai thử nghiệm; trên cơ sở kết quả triển khai thử nghiệm, nghiên cứu hoàn thiện, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an đơn đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông kết nối cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chuẩn hóa lại thông tin thuê bao sau khi đối soát với Cơ sở

dữ liệu quốc gia về dân cư (theo yêu cầu tại Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15 tháng 6 năm 2022), hoàn thành trong tháng 02 năm 2023.

- Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ đánh giá thực trạng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương theo yêu cầu về nghiệp vụ, công nghệ phù hợp theo từng cấp, đề xuất cơ chế đặc thù, chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong các cơ quan nhà nước, báo cáo Chính phủ trong tháng 3 năm 2023.

- Chỉ đạo các nhà mạng có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06, như: Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID và một số nội dung khác thuộc Đề án 06. Thời gian hoàn thành trong tháng 02 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo, tập trung huy động nguồn lực, công cụ, phương tiện để phủ sóng di động, internet, đưa cáp quang, điện đến 266 thôn, bản sử dụng trong năm 2023, đảm bảo người dân trên mọi miền Tổ quốc không ai bị bỏ lại phía sau. Thời gian hoàn thành trong tháng 12 năm 2023.

10. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án 06, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

Khẩn trương thực hiện cấp Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử. Hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

11. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ liên quan nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn để triển khai Đề án 06 năm 2023 và những năm tiếp theo. Thời gian hoàn thành trong tháng 02 năm 2023.

- Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp với Bộ Công an để thực hiện cấp định danh điện tử cho doanh nghiệp. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

12. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế đặc thù, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai trong tháng 02 năm 2023 để các bộ, ngành địa phương thực hiện.

- Chỉ đạo Tổng cục Thuế nghiên cứu giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu đãi về phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2023.

13. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về học sinh, sinh viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu về việc làm nhằm theo dõi, thống kê tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo xu hướng nghề nghiệp để nâng cao hiệu quả đào tạo, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ kinh tế xã hội. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

14. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử để triển khai dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình, phục vụ triển khai toàn quốc trong tháng 3 năm 2023.

15. Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế, nghiên cứu tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trên thế giới về quản lý dân cư, quản trị xã hội theo hướng hiện đại; quản lý đối tượng an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội; số hóa, cung cấp dịch vụ công; xây dựng, tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu để vận dụng thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình Việt Nam. Thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 5 năm 2023.

16. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ, triển khai ngay trong tháng 02 năm 2023.

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

- Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; các cơ sở khám

bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, thu học phí. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an. Thời gian thực hiện bắt đầu từ tháng 02 năm 2023.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn ngay từ đầu năm 2023.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long khẩn trương hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong tháng 3 năm 2023.

- Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả.

- Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thường xuyên thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan.

17. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

18. Văn phòng Chính phủ tiếp tục đôn đốc, tham mưu lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các lĩnh vực được phân công; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia;

Ban hành Quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí”, bảo đảm cơ sở pháp lý triển khai thống nhất trên toàn quốc sau thời gian thí điểm liên thông. Hoàn thành xong trong tháng 02 năm 2023.

19. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2b). ph 170



Phạm Minh Chính



Phụ lục

THỐNG KÊ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TẠI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm |
|----------|---|---------------------------|-----------------|----------------------|--|
| A | Nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương | | | | |
| 1 | Báo cáo, đề xuất cấp ủy Đảng ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện | Các bộ, ngành, địa phương | | Tháng 3/2023 | Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 tại các đơn vị |
| 2 | Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện | Các bộ, ngành, địa phương | | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo |
| 3 | Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Công an | Tháng 3/2023 | Kế hoạch phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian |

| | | | | | |
|---|--|--|---------------------------------|------------------------|---|
| 4 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an | Tháng 9/2023 | Dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức |
| 5 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ) | Các bộ, ngành được giao tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg | Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an | Tháng 6/2023 | Dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức |
| 6 | Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Tháng 6/2023 | Quyết định phê duyệt Phương án |
| 7 | Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Thực hiện thường xuyên | Nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp |

| | | | | | |
|----|--|---------------------------|---------------------|---|--|
| | có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số. | | | | |
| 8 | Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 | Dữ liệu điện tử |
| 9 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Thực hiện thường xuyên | Tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn 100% |
| 10 | Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Tháng 6/2023 | Thông tin phải khai báo trên mẫu đơn tờ khai điện tử được cắt giảm tối thiểu 20% |

| | | | | | |
|----|---|---------------------------|---|------------------------|---|
| 11 | Quản triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú. | Bộ, ngành, địa phương | Bộ Công an | Thực hiện thường xuyên | Văn bản chỉ đạo |
| 12 | Nghiên cứu, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Công an | Tháng 3/2023 | Giúp người dân dễ dàng thực hiện các giao dịch với cơ quan, doanh nghiệp,... |
| 13 | Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt | Các bộ, ngành, địa phương | | Tháng 3/2023 | Văn bản chỉ đạo thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt. |
| 14 | Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ | Tháng 6/2023 | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư |

| | | | | | |
|----|--|---------------------------|--|--|---|
| 15 | <p>Rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả</p> | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan | Tháng 3/2023 | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin |
| 16 | <p>Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính</p> | Các bộ, ngành, địa phương | Văn phòng Chính phủ | Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg | Kết nối, đồng bộ dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg |
| 17 | <p>Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám.</p> | Các bộ, ngành, địa phương | Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông | Thực hiện thường xuyên | Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ triển khai Đề |

| | | | | | |
|----------|---|---------------------------|---------------------------|------------------------|--|
| | Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc dể chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính | | | | án. Môi trường làm việc minh bạch, được người dân tin tưởng |
| 18 | Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến | Các bộ, ngành, địa phương | | Tháng 6/2023 | Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ triển khai Đề án |
| B | Nhiệm vụ riêng của từng bộ, ngành | | | | |
| 1 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia trình Chính phủ chậm nhất trong tháng 4 năm 2023 | Bộ Công an | Các bộ, cơ quan liên quan | Tháng 4/2023 | Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia trình Chính phủ |
| 2 | Đẩy mạnh việc cấp mã định danh cá nhân, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân đủ điều kiện, thực hiện thường xuyên; chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hỗ | Bộ Công an | | Thực hiện thường xuyên | Hoàn thành cấp thẻ căn cước công dân gắn chip cho người dân |

| | | | | | |
|---|---|------------|--|--------------|---|
| | trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy | | | | |
| 3 | Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh | Bộ Công an | Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương | Tháng 3/2023 | Hoàn thành việc kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh |
| 4 | Tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình liên quan đến cư trú trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, ưu tiên các dịch vụ công về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, xác nhận thông tin cư trú | Bộ Công an | Văn phòng Chính phủ | Tháng 6/2023 | Hoàn thành tích hợp dịch vụ công trực tuyến toàn trình |
| 5 | Xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công | Bộ Công an | Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài | Tháng 6/2023 | Dữ liệu được xác thực |

| | | | | | |
|---|--|------------|---|------------------|--|
| | | | nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam | | |
| 6 | Hoàn thiện ứng dụng VNeID, phấn đấu đến tháng 6 năm 2023 cấp được 40 triệu tài khoản định danh điện tử cho người dân. Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích (sổ sức khỏe điện tử, lý lịch tư pháp, kiến nghị phản ánh, lưu trú, tạm trú, tích hợp giấy tờ như thẻ Bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe...) để người dân tham gia sử dụng, phấn đấu tích hợp 70% hồ sơ sức khỏe điện tử, hiển thị lên ít nhất 30 triệu tài khoản VNeID | Bộ Công an | | Tháng 6/2023 | Cấp 40 triệu tài khoản định danh điện tử |
| 7 | Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo | Bộ Công an | | Từ tháng 02/2023 | Báo cáo phân tích, đánh giá, điều hành của Chính phủ |

| | | | | | |
|----|---|------------|-------------------------------------|--------------|---|
| | các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội | | | | |
| 8 | Tổ chức họp định kỳ với địa phương, tập trung vào 5 thành phố lớn để đôn đốc, triển khai Đề án. Kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng bổ sung đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ và đại diện một số lãnh đạo bộ, ngành tham gia là thành viên tổ công tác; thay thế 04 đồng chí Thứ trưởng các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo bằng các đồng chí Bộ trưởng các bộ này. Giao Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 ký Quyết định kiện toàn, bổ sung. | Bộ Công an | Các bộ, ngành, địa phương liên quan | Tháng 3/2023 | Họp giao ban định kỳ Quyết định kiện toàn Tổ công tác |
| 9 | Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc ứng dụng thông tin dân cư, xác thực và định danh điện tử phục vụ hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, xác thực thông tin chủ tài khoản ngân hàng, xác thực thông tin cho vay tín chấp. | Bộ Công an | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Tháng 6/2023 | Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, xác thực thông tin cho vay tín chấp |
| 10 | Tổ chức thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,... để phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật | Bộ Y tế | Bộ Công an | Tháng 6/2023 | Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về y tế |

| | | | | | |
|----|---|-------------------------------------|--|------------------------|---|
| 11 | Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật | Bộ Y tế | Bộ Công an | Thực hiện thường xuyên | Dữ liệu được đối soát, làm sạch |
| 12 | Chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định; kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; thống nhất với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Công an về việc chia sẻ một số trường thông tin cơ bản của Sổ Sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VNeID theo đúng quy định của pháp luật | Bộ Y tế | Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải | Tháng 3/2023 | Xây dựng kho dữ liệu dùng chung, phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính |
| 13 | Cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Công an | Tháng 9/2023 | Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội |
| 14 | Cập nhật đầy đủ thông tin dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo để kết nối, chia sẻ với các bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Công an | Tháng 6/2023 | Cập nhật đầy đủ thông tin dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào cơ sở dữ liệu |
| 15 | Tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money,...) từ ngân sách nhà nước, triển khai thường xuyên, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan | Từ tháng 02/2023 | 100% đối tượng được chi trả qua tài khoản |

| | | | | | |
|----|--|-----------------------------|--|--------------|---|
| 16 | Khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật | Bộ Xây dựng | Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tháng 6/2023 | Hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản |
| 17 | Xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản,... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Công an và các cơ quan liên quan | Tháng 3/2023 | Xây dựng hệ sinh thái dữ liệu |
| 18 | Khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, sớm cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực đất đai phục vụ người dân, doanh nghiệp | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Văn phòng Chính phủ | Tháng 6/2023 | Hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia |
| 19 | Rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam | Tháng 3/2023 | Báo cáo thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số |

| | | | | | |
|----|--|------------------------------|------------------------|--------------|--|
| 20 | Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư | Bộ Nội vụ | Bộ Công an | Tháng 6/2023 | Hoàn thiện Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức |
| 21 | Khẩn trương ban hành hướng dẫn về lưu trữ điện tử trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật về lưu trữ để các bộ, ngành, địa phương thực hiện lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính | Bộ Nội vụ | Bộ, ngành, địa phương | Tháng 3/2023 | Hướng dẫn về lưu trữ điện tử |
| 22 | Rà soát cập nhật khung Kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0, trong đó, cần làm rõ vị trí, vai trò của Đề án 06 | Bộ Thông tin và Truyền thông | | Tháng 9/2023 | Kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0 |
| 23 | Rà soát, bổ sung vào Dự thảo “ <i>Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050</i> ”, trong đó, có nội dung liên quan tới xây dựng, phát triển các trung tâm dữ liệu quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành | Bộ Thông tin và Truyền thông | | Tháng 3/2023 | Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 |
| 24 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ, ngành có liên quan | Tháng 7/2023 | Nghị định quy định danh mục CSDL QG; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng CSDLQG |

| | | | | | |
|----|--|------------------------------|---|------------------------|--|
| 25 | Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn kỹ thuật về việc hiển thị các thông tin trong thẻ căn cước công dân gắn chip bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, chính xác, đúng quy định pháp luật, để triển khai thử nghiệm; trên cơ sở kết quả triển khai thử nghiệm, nghiên cứu hoàn thiện, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ Công an | Tháng 6/2023 | Văn bản hướng dẫn kỹ thuật |
| 26 | Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo đánh giá an ninh an toàn thông tin |
| 27 | Đôn đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông kết nối cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chuẩn hóa lại thông tin thuê bao sau khi đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ Công an | Tháng 02/2023 | Xây dựng hệ sinh thái dữ liệu |
| 28 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến | Bộ Thông tin và Truyền thông | | Tháng 3/2023 | Văn bản hướng dẫn |

| | | | | | |
|----|--|------------------------------|--|------------------------|--|
| 29 | Chỉ đạo, tập trung huy động nguồn lực, công cụ, phương tiện để phủ sóng di động, internet, đưa cáp quang, điện đến 266 thôn, bản sử dụng trong năm 2023 | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Tháng 12/2023 | Phủ sóng di động, internet toàn quốc |
| 30 | Tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến | Bộ Thông tin và Truyền thông | Văn phòng Chính phủ | Thực hiện thường xuyên | Nâng cao nhận thức, kỹ năng thao tác trên môi trường điện tử |
| 31 | Đánh giá thực trạng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương theo yêu cầu về nghiệp vụ, công nghệ phù hợp theo từng cấp, đề xuất cơ chế đặc thù, chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong các cơ quan nhà nước | Bộ Thông tin và Truyền thông | Bộ Nội vụ | Tháng 3/2023 | Đảm bảo nguồn nhân lực có chiều sâu phục vụ Đề án |
| 32 | Chỉ đạo các nhà mạng có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06, như: Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID và một số nội dung khác thuộc Đề án 06 | Bộ Thông tin và Truyền thông | | Tháng 02/2023 | Văn bản chỉ đạo miễn phí dịch vụ SMS thông báo |

| | | | | | |
|----|--|-----------------------|---|---------------|---|
| 33 | Rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án 06, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. | Bộ Tư pháp | Các bộ, ngành liên quan | Tháng 3/2023 | Căn cứ pháp lý triển khai các nhiệm vụ khác |
| 34 | Khẩn trương thực hiện cấp Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử | Bộ Tư pháp | | Tháng 6/2023 | Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử điện tử |
| 35 | Tổng hợp, tham mưu bố trí vốn đầu tư cho triển khai Đề án 06 năm 2023 và những năm tiếp theo | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương | Tháng 02/2023 | Kinh phí thực hiện Đề án 06 |
| 36 | Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp với Bộ Công an để thực hiện cấp định danh điện tử cho doanh nghiệp | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Bộ Công an | Tháng 3/2023 | Xây dựng hệ sinh thái dữ liệu |
| 37 | Nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Bộ Tài chính, Bộ Công an | Tháng 3/2023 | Đề án trình Chính phủ |
| 38 | Hướng dẫn cơ chế đặc thù, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai trong tháng 02 năm 2023 để các bộ, ngành địa phương thực hiện | Bộ Tài chính | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Tháng 02/2023 | Văn bản hướng dẫn |
| 39 | Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu đãi về phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến | Bộ Tài chính | | Tháng 3/2023 | Báo cáo Thủ tướng Chính phủ |
| 40 | Chỉ đạo Tổng cục Thuế nghiên cứu giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách | Bộ Tài chính | | Tháng 6/2023 | Thu thuế đối với dịch vụ ăn uống |

| | | | | | |
|----|--|---|---|------------------------|---|
| 41 | Triển khai kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về học sinh, sinh viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu về việc làm nhằm theo dõi, thống kê tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo xu hướng nghề nghiệp để nâng cao hiệu quả đào tạo, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ kinh tế xã hội | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Tháng 6/2023 | Kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về học sinh, sinh viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu về việc làm |
| 42 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử để triển khai dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình | Bộ Giao thông vận tải | Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Y tế | Tháng 3/2023 | Cung cấp dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình |
| 43 | Tích cực thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức | Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương, địa phương | Bộ Thông tin và Truyền thông | Thực hiện thường xuyên | Các video, ấn phẩm,... |
| 44 | Đôn đốc, tham mưu lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các lĩnh vực được phân công; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tối ưu hóa quy trình | Văn phòng Chính phủ | Bộ Công an, các bộ, cơ quan có liên quan | Thực hiện thường xuyên | Văn bản đôn đốc |

| | | | | | |
|----------|---|--|---|------------------------|-------------------------------------|
| | <p>nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia; phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị</p> | | | | |
| 45 | <p>Ban hành Quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí”, bảo đảm cơ sở pháp lý triển khai thống nhất trên toàn quốc sau thời gian thí điểm liên thông</p> | <p>Văn phòng Chính phủ</p> | <p>Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam</p> | <p>Tháng 02/2023</p> | <p>Quy trình liên thông</p> |
| 46 | <p>Tăng cường hợp tác quốc tế, nghiên cứu tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trên thế giới về quản lý dân cư, quản trị xã hội theo hướng hiện đại; quản lý đối tượng an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội; số hóa, cung cấp dịch vụ công; xây dựng, tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu để vận dụng thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình Việt Nam.</p> | <p>Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an</p> | <p>Các bộ, ngành liên quan</p> | <p>Từ tháng 5/2023</p> | <p>Tổ chức các Đoàn ra</p> |
| C | Nhiệm vụ riêng của từng địa phương | | | | |
| 1 | <p>Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ</p> | <p>Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố</p> | <p>Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p> | <p>Tháng 02/2023</p> | <p>Có kinh phí triển khai Đề án</p> |

| | | | | | |
|---|--|--|--------------|------------------|---|
| 2 | Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | Bộ Tài chính | Tháng 6/2023 | Người dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công |
| 3 | Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, thu học phí | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | | Tháng 3/2023 | Người dân chỉ phải mang 1 loại giấy tờ |
| 4 | Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | Bộ Công an | Từ tháng 02/2023 | Thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID |
| 5 | Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long khẩn trương hoàn thành, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư | Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long | Bộ Công an | Tháng 3/2023 | Tra cứu, xác thực thông tin |

| | | | | | |
|---|---|-------------------------------------|-------------------------------------|------------------------|--|
| 6 | Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | Các bộ, ngành liên quan | Thực hiện thường xuyên | Duy trì dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” |
| 7 | Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Từ tháng 02/2023 | Chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt |
| 8 | Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả. Tập huấn việc thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư. | Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố | | Thực hiện thường xuyên | Nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến |